

Số: /TTr-VBI10

Hà Nội, ngày 05 tháng 04 năm 2018

**TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018*****V/v: Phê duyệt sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động HĐQT, Quy chế tổ chức và hoạt động BKS***

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 của Quốc hội ban hành ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam được ban hành kèm theo Quyết định số 02/QĐ-HĐQT ngày 28/11/2017 của Hội đồng quản trị Tổng Công ty CP Bảo hiểm Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam;

Căn cứ yêu cầu thực tế trong quá trình quản trị, điều hành của Tổng công ty CP Bảo hiểm Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam, đồng thời với mục tiêu xây dựng Điều lệ hoàn thiện, chặt chẽ hơn, trên cơ sở chỉ đạo của Hội đồng quản trị, Tổng công ty đã tiến hành rà soát và thuê đơn vị tư vấn thực hiện rà soát Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát.

Trên cơ sở kết quả rà soát, Hội đồng quản trị nhận thấy một số nội dung của Điều lệ Tổng công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động HĐQT, Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS cần được sửa đổi, bổ sung để phù hợp với quy định của Luật doanh nghiệp và các yêu cầu quản trị, điều hành của Tổng công ty. Các nội dung sửa đổi, bổ sung chính đối với Điều lệ Tổng công ty được nêu cụ thể tại Phụ lục kèm theo Tờ trình này.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua:

1. Dự thảo Điều lệ mới của Tổng công ty đã được rà soát và sửa đổi, bổ sung;
2. Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát đã được rà soát và sửa đổi, bổ sung.

(Các tài liệu này được đăng công khai trên website của Tổng Công ty để xin ý đóng góp của các cổ đông)

Điều lệ mới và các Quy chế đã được sửa đổi, bổ sung sẽ có hiệu lực kể từ ngày Được đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua và thay thế cho các văn bản đã ban hành.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt ./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH****Nguyễn Hồng Vân**

PHỤ LỤC: NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ
TỔNG CÔNG TY CP BẢO HIỂM NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM
(Kèm theo Tờ trình số /TTr-VBI10 ngày 05 tháng 04 năm 2018)

STT	NỘI DUNG ¹	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	NỘI DUNG SỬA ĐỔI CỦA ĐƠN VỊ TƯ VẤN
1	Điều 1: Giải thích từ ngữ		<ul style="list-style-type: none"> - Bổ sung khái niệm: Công ty con, Doanh nghiệp khác, công ty thành viên, CQNN (cơ quan nhà nước), Giấy phép; - Sửa đổi khái niệm Người quản lý và bổ sung khái niệm Người điều hành: “Người quản lý” là Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, , Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc; “Người điều hành” là các nhân sự cấp quản lý chịu sự quản lý trực tiếp của Tổng Giám đốc, bao gồm: các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc Công ty thành viên, Chuyên gia tính toán dự phòng và khả năng thanh toán, Trưởng văn phòng đại diện, Giám đốc các Ban (hoặc tương đương) thuộc Trụ sở chính. - Theo đó Giám đốc Phòng giao dịch không phải là Người quản lý hay Người điều hành.
2	Điều 6: Nội dung hoạt động		Bổ sung thêm nội dung “ mua bán... tín phiếu kho bạc, công trái, trái phiếu chính quyền địa phương, trái phiếu được chính phủ bảo lãnh;
3	Điều 8: Cổ phiếu	Khoản 8.4 quy định về việc cổ phiếu có thể phát hành không theo hình thức chứng chỉ và HĐQT có thể ban hành quy định cho phép cổ phiếu được chuyển nhượng mà không bắt buộc phải có văn bản chuyển nhượng.	Bỏ
4	Chứng khoán khác	Quy định tại Điều 9	Bỏ
5	Điều 9: Chuyển nhượng cổ	(Quy định tại Điều 10) Khoản 10.2 quy định về cổ phần chưa được thanh toán đầy đủ không được	Bỏ

¹ Tên Điều khoản trích dẫn căn cứ theo Điều lệ sau khi đã được sửa đổi.

	phần	chuyển nhượng và không được hưởng các quyền lợi liên quan.	
6	Chào bán cổ phần	Quy định tại Điều 11	Bỏ
7	Thanh toán cổ phần đã đăng ký mua	Quy định tại Điều 12	Bỏ
8	Cơ cấu phần tại Điều lệ	Các quy định về cổ đông được quy định tại Phần IV: Cổ đông và ĐHCĐ	Chuyển các quy định về cổ đông lên Phần IV: Vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu, cổ đông
9	Điều 12: Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát	Quy định tại Điều 13	Đưa các khái niệm về HĐQT, BKS, Tổng Giám đốc tại các điều khoản cụ thể vào Điều 12
10	Điều 14: Thảm quyền của ĐHCĐ	(Quy định tại Điều 17) Quyết định công ty kiểm toán độc lập hoặc thông qua một danh sách các công ty kiểm toán độc lập lựa chọn từ danh sách các Công ty kiểm toán độc lập do Ban kiểm soát đề xuất để kiểm toán báo cáo tài chính của Tổng Công ty (điểm b khoản 17.2)	Bỏ
		Quyết định đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Tổng Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán của Tổng Công ty; (điểm d khoản 17.1)	Quyết định đầu tư (bao gồm cả dự án đầu tư trung, dài hạn; đầu tư kinh doanh bất động sản; đầu tư tài chính ngắn hạn; đầu tư góp vốn, mua cổ phần) hoặc một hoặc bán tài sản (không phân biệt thông qua một hợp đồng/ giao dịch hay thông qua các hợp đồng/ giao dịch có liên quan đến nhau) mà giá trị của dự án đầu tư hoặc tài sản đó bằng hoặc lớn hơn 35% tổng tài sản được ghi trong báo cáo tài chính kiểm toán gần nhất của Tổng Công ty (điểm d khoản 14.1).
		Thông qua các Hợp đồng, giao dịch giữa Tổng Công ty hoặc các công ty thành viên của Tổng Công ty ký kết với những người có liên quan được quy định tại khoản 1 Điều 162 của Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán của Tổng Công ty; (điểm e khoản 17.2)	Phê duyệt giao dịch (không phân biệt các hợp đồng, giao dịch đó được thực hiện thông qua một hợp đồng/ giao dịch hay thông qua nhiều hợp đồng/ giao dịch có liên quan đến nhau) có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán của Tổng Công ty, giữa Tổng Công ty hoặc Công ty thành viên với các đối tượng sau: (i) Cổ đông, người đại diện ủy quyền của Cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của Tổng Công ty và những

			<p>Người có liên quan của họ;</p> <p>(ii) Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc và người có liên quan của họ;</p> <p>(iii) Các doanh nghiệp mà Người quản lý sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần;</p> <p>(iv) Các doanh nghiệp mà Người có liên quan của Người quản lý cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ.</p> <p>(điểm d khoản 14.2)</p>
11	Điều 15: Các đại diện được ủy quyền	(Quy định tại Điều 18) Quy định thủ tục về việc luật sư thay mặt cho người ủy quyền	<ul style="list-style-type: none"> - Bỏ - Bổ sung quy định về việc ràng buộc trách nhiệm của người ủy quyền đối với các nội dung người được ủy quyền dự họp thực hiện.
12	Điều 18: Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại ĐHĐCĐ	Quy định tại Điều 21	Bổ sung quy định về việc tổ chức họp ĐHĐCĐ theo hình thức trực tuyến
13	Điều 24: Nhiệm vụ và quyền hạn của HĐQT	Quy định tại Điều 27	Bỏ quy định về quyền yêu cầu HĐQT đình chỉ thực hiện nghị quyết gây thiệt hại cho công ty của cổ đông sở hữu cổ phần liên tục trong 01 năm trở lên.
		Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển dài hạn, trung hạn và ngắn hạn của Tổng Công ty và quyết định kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm; (điểm a khoản 27.2)	Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn, kế hoạch kinh doanh hàng năm và việc điều chỉnh, thay đổi kế hoạch kinh doanh hàng năm của Tổng Công ty khi xét thấy cần thiết cho phù hợp với thực tế hoạt động; (điểm a khoản 24.1)
		<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định bán cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác; (điểm c khoản 27.2) - Quyết định giá chào bán trái phiếu, cổ phần và các chứng khoán chuyển đổi; (điểm n khoản 27.2) 	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định bán (bao gồm cả giá bán) cổ phần mới trong phạm vi số Cổ phần được quyền chào bán của từng loại theo quyết định của ĐHĐCĐ; Quyết định bán (bao gồm cả giá bán) các chứng khoán có khả năng chuyển đổi hay hoán đổi thành cổ phần của Tổng Công ty trên cơ sở phương án do ĐHĐCĐ quyết định; (điểm c khoản 24.1) - Quyết định phương án phát hành trái phiếu không có khả năng

		27.2)	chuyển đổi hay hoán đổi thành cổ phần của Tổng Công ty (bao gồm nhưng không giới hạn bởi loại trái phiếu, tổng giá trị trái phiếu và thời điểm phát hành); phương án vay nước ngoài (bao gồm nhưng không giới hạn giá trị khoản vay, lãi suất, phí, kỳ hạn) nhưng phải báo cáo ĐHCĐ trong cuộc họp gần nhất sau đó. (điểm d khoản 24.1).
		Bổ nhiệm, miễn nhiệm Tổng Giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng Tổng Công ty; bổ nhiệm, miễn nhiệm người quản lý quan trọng khác do Điều lệ hoặc quy chế của Tổng Công ty quy định; quyết định, tiền lương và quyền lợi khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc ĐHCĐ ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó; (điểm g khoản 27.2)	Bổ nhiệm, miễn nhiệm Người quản lý (trừ thành viên HĐQT) và Người điều hành; quyết định, tiền lương và quyền lợi khác của Người quản lý, Người điều hành đó; (điểm h khoản 24.1)
		Quyết định thành lập công ty thành viên và văn phòng đại diện; quyết định việc góp vốn vào công ty khác bao gồm việc góp vốn mua cổ phần (ngoại trừ việc góp vốn thành lập công ty con); (điểm j khoản 27.2)	- Quyết định thành lập, tổ chức quản lý, giải thể Công ty thành viên và văn phòng đại diện, phòng giao dịch trực thuộc Trụ sở chính; (điểm l khoản 24.1) - Quyết định góp vốn thành lập Doanh nghiệp khác và quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty con, Doanh nghiệp khác với vai trò là chủ sở hữu, cổ đông, thành viên; (điểm m khoản 24.1)
		Ban hành Quy chế tài chính, Quy chế trả lương - thưởng, Quy chế tuyển dụng - đào tạo, Quy định về mua sắm hàng hóa, dịch vụ và các Quy chế, quy định khác thuộc thẩm quyền ban hành của HĐQT; (điểm q khoản 27.2)	Ban hành các Quy chế quản lý nội bộ của Tổng Công ty (điểm r khoản 24.1)
		Thông qua các hợp đồng mua, bán, vay, cho vay,	Thông qua các hợp đồng mua, bán, vay, cho vay, cầm cố, thế chấp,

		<p>các hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán của Tổng Công ty; (điểm u khoản 27.2)</p>	<p>bảo lãnh, giao dịch bảo đảm hoặc bồi thường (trừ các hợp đồng bảo hiểm, giao dịch bảo đảm, bảo lãnh hoặc bồi thường bảo hiểm phát sinh từ lĩnh vực hoạt động chính là kinh doanh bảo hiểm của Tổng Công ty đã được HĐQT phê chuẩn hàng năm) và các hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán của Tổng Công ty, trừ các giao dịch tại Điểm w, Khoản 24.1 Điều 24 Điều lệ; (điểm v khoản 24.1)</p>
		<p>Thông qua các Hợp đồng, giao dịch giữa Tổng Công ty hoặc các công ty thành viên của Tổng Công ty ký kết với những người có liên quan với giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán của Tổng Công ty; (điểm v khoản 27.2)</p>	<p>Thông qua các hợp đồng, giao dịch (không phân biệt các hợp đồng, giao dịch đó được thực hiện thông qua một hợp đồng/ giao dịch hay thông qua nhiều hợp đồng/ giao dịch có liên quan đến nhau) giữa Tổng Công ty hoặc Công ty thành viên ký kết với những đối tượng được liệt kê tại Điểm d Khoản 14.2 Điều 14 Điều lệ này với giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán của Tổng Công ty; (điểm w khoản 24.1)</p>
		<p>Quyết định đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản của Tổng Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán của Tổng Công ty; (điểm w khoản 27.2)</p>	<p>Quyết định đầu tư (bao gồm cả dự án đầu tư trung, dài hạn; đầu tư kinh doanh bất động sản; đầu tư tài chính ngắn hạn; đầu tư góp vốn, mua cổ phần) một hoặc bán tài sản (không phân biệt thông qua một hợp đồng/ giao dịch hay thông qua các hợp đồng/ giao dịch có liên quan đến nhau) mà giá trị của dự án đầu tư hoặc tài sản đó nhỏ hơn 35% tổng tài sản được ghi trong báo cáo tài chính kiểm toán gần nhất của Tổng Công ty. (điểm x khoản 24.1)</p>
			<p>Bổ sung các quy định: 24.2 HĐQT có thể thành lập các Ủy ban hoặc cử thành viên HĐQT phụ trách riêng về từng vấn đề để hỗ trợ hoạt động của HĐQT. 24.3 HĐQT có thể giao, phân cấp hoặc ủy quyền cho một hoặc một số Người quản lý quyết định, ký kết các tài liệu và tổ chức thực hiện các công việc thuộc thẩm quyền quyết định, phê chuẩn của HĐQT tại Điều lệ này với điều kiện không vi phạm điều cấm</p>

			của Pháp luật.
14	Tiêu chuẩn của thành viên HĐQT	Quy định tại Điều 28	Không quy định tại Điều lệ, sẽ quy định trong Quy chế quản trị nội bộ
15	Điều 26: Các cuộc họp của HĐQT	Quy định tại Điều 30	<ul style="list-style-type: none"> - Thay đổi thời gian thông báo triệu tập họp từ 5 thành 10 ngày trước ngày họp. - Bỏ quy định về triệu tập họp HĐQT khi có yêu cầu của kiểm toán viên độc lập. - Chuyển quy định về Thông qua nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản từ Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT. - Bổ sung quy định về cách thức thông qua nghị quyết HĐQT.
16	Điều 29: Tổng giám đốc	Quy định tại Điều 33	Chuyển quy định về Tiêu chuẩn của Tổng Giám đốc vào Quy chế quản trị nội bộ
		<p>Quyết định các vấn đề không thuộc thẩm quyền của HĐQT hoặc theo phân cấp thẩm quyền, liên quan đến công việc kinh doanh hằng ngày của Tổng Công ty, bao gồm việc thay mặt Tổng Công ty ký kết các hợp đồng tài chính và thương mại có giá trị nằm trong thẩm quyền được HĐQT phân cấp; xây dựng và ban hành các văn bản, tài liệu phục vụ hoạt động kinh doanh hằng ngày của Tổng Công ty. Đối với các khoản thanh toán chi trả hoặc giao dịch tài chính, thương mại vượt phân cấp được quy định trong quy chế tài chính và các quy chế nội bộ khác của Tổng Công ty phải trình HĐQT phê duyệt trước khi ký và điều hành hoạt động kinh doanh thường nhật của Tổng Công ty theo những thông lệ quản lý tốt nhất; (điểm b khoản 33.6)</p>	<p>Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hằng ngày của Tổng Công ty, bao gồm cả việc thay mặt Tổng Công ty ký kết các hợp đồng tài chính và thương mại có giá trị nằm trong thẩm quyền của HĐQT, ĐHĐCĐ sau khi được HĐQT, ĐHĐCĐ phê chuẩn theo quy định hoặc phân cấp, ủy quyền cho Tổng giám đốc quyết định; xây dựng và ban hành các văn bản, tài liệu phục vụ hoạt động kinh doanh hằng ngày của Tổng Công ty. Để làm rõ, một hoạt động sẽ được coi là hoạt động kinh doanh hàng ngày của Tổng Công ty nếu như hoạt động đó không thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ hay của HĐQT. (điểm b khoản 29.5)</p>

		<p>d.Kiến nghị về số lượng và các chức danh quản lý mà Tổng Công ty cần thuê để HĐQT bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm khi cần thiết và tư vấn cho HĐQT để quyết định mức lương, thù lao, các lợi ích và các điều khoản khác của hợp đồng lao động của Người quản lý; (điểm d khoản 33.6)</p> <p>e.Quyết định số lượng người lao động trong tổng định biên được HĐQT phê duyệt hàng năm, tiền lương và quyền lợi khác đối với người lao động trong Tổng Công ty kể cả người quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Tổng giám đốc và quyết định việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý trong Tổng Công, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của HĐQT; (điểm e khoản 33.6)</p>	<p>Quyết định việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý trong Tổng Công, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của HĐQT; (điểm d khoản 29.5)</p> <p>Quyết định số lượng người lao động trong tổng định biên được HĐQT phê duyệt hàng năm, tiền lương và quyền lợi khác đối với người lao động trong Tổng Công ty kể cả người quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Tổng giám đốc. (điểm e khoản 29.5).</p>
		<p>Tổng giám đốc có thể uỷ quyền cho các Phó Tổng giám đốc hoặc người quản lý khác thay mình giải quyết một hoặc một số phần việc thuộc quyền hạn của Tổng giám đốc và chịu trách nhiệm pháp lý về sự uỷ quyền đó. (điểm a khoản 33.9)</p>	<p>Tổng giám đốc có thể uỷ quyền cho các Phó Tổng giám đốc hoặc Người điều hành thay mình giải quyết một hoặc một số phần việc thuộc quyền hạn của Tổng giám đốc và chịu trách nhiệm pháp lý về sự uỷ quyền đó. (điểm a khoản 29.8)</p>
17	Điều 31: Ban Kiểm soát	<p>Quy định tại Điều 35 + 37</p>	<p>Chuyên quy định về Tiêu chuẩn của Kiểm soát viên vào Quy chế quản trị nội bộ</p> <p>Bổ sung quy định “Trưởng Ban kiểm soát phải kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại Tổng Công ty”</p>
18	Điều 35: Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột quyền lợi	<p>(Quy định tại Điều 39) Khoản 39.3 quy định về các trường hợp vô hiệu của Hợp đồng hoặc giao dịch của Tổng Công ty với Người quản lý hoặc Người có liên quan</p>	<p>Bỏ</p>

19	Công bố thông tin và thông báo ra công chúng	Quy định tại Điều 49	Bỏ
20	Cơ cấu phân tại Điều lệ	Quy định về “Quyền khiếu nại, khởi kiện đối với các thành viên ĐHĐCĐ, HĐQT và Tổng Giám đốc” quy định tại Phần XVIII: Chấm dứt hoạt động	Chuyển sang Phần XIX: Giải quyết tranh chấp nội bộ.